

Số: 226/2024/QĐST-DS

Càng Long, ngày 06 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 333/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Ngô Thị Hồng T, sinh năm 1977

Ông Tô Văn Bé S, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải thanh toán: Ông Tô Văn Bé S và bà Ngô Thị Hồng T tự nguyện liên đới trả cho bà Lê Thị L số tiền 373.833.000đ (*Ba trăm bảy mươi ba triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng*). Ông Nguyễn Văn D đại diện cho bà Lê Thị L đồng ý số tiền trên.

- Về thời gian trả: Ông Nguyễn Văn D đại diện cho bà Lê Thị L với ông Tô Văn Bé S và bà Ngô Thị Hồng T thống nhất tự nguyện thỏa thuận thời gian trả do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị L tự nguyện nộp 4.692.900 đồng (*Bốn triệu sáu trăm chín mươi hai ngàn chín trăm đồng*) nhưng bà L thuộc gia đình chính sách (con liệt sĩ) có đơn xin miễn nên bà L được miễn nộp. Ông Tô Văn Bé S và bà Ngô Thị Hồng T tự nguyện liên đới nộp 4.692.900 đồng (*Bốn triệu sáu trăm chín mươi hai ngàn chín trăm đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm